TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 31 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2022/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Văn K, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký HKTT tại: Thôn K1, xã T, huyện H, tỉnh T.

Tạm trú tại: Thôn N, xã H, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

* Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký HKTT tại: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh T.

Tạm trú tại: Thôn N, xã H, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/3/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn K và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Trần Văn K và chị Trần Thị T đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao 02 con chung là cháu Trần Mạnh H, sinh ngày 27/4/2010 và cháu Trần Quỳnh Ng, sinh ngày 08/3/2015 cho chị
T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh K, chị T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn K phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0001975 ngày 16/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả lại anh K 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Du.
- THADS Tiên Du
- UBND xã Tây Đô.
- Các đ- ơng sự.
- L- u hồ sơ, VP

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU
Thẩm phán

Thạch Thiên Hà